

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỦ ĐÔ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỦ ĐÔ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108370334

3. Ngày thành lập: 20/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Nguyên Khê, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất - Dịch vụ môi giới bất động sản	6820

3.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn quản lý dự án - Dịch vụ khảo sát xây dựng - Dịch vụ tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng - Dịch vụ tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước	7110
4.	Quảng cáo	7310
5.	Cho thuê xe có động cơ	7710
6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
8.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
9.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
10.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
11.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
12.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
13.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất tem ghi số, tem gắn, ghi ngày, các thiết bị in ấn điều khiển bằng tay hoặc các tem dập nổi, các thiết bị in bằng tay, lõi mực in và ribbon máy tính;	3290
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
16.	Xây dựng nhà các loại	4100

17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển	4390
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649

23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
27.	Bốc xếp hàng hóa	5224
28.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
29.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
30.	In ấn	1811(Chính)
31.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
32.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
34.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
35.	Xây dựng công trình công ích	4220

36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa công... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng và các kim loại Nhà nước cấm)	4662
40.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng, - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THẾ HIỆP	Thôn Ngải Cầu, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	0010840100 46	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		

2	BÙI THỊ THU	Thôn Văn Lôi, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	013473129	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000		
3	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	Đội 7, Thôn Văn Lôi, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	001079019836	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THỊ THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/11/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013473129

Ngày cấp: 20/08/2011

Nơi cấp: Công An Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Văn Lôi, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Nguyên Khê, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội